

Bản án số: 70/2018/LĐ-ST
Ngày: 14 -8-2018
*V/v tranh chấp đòi tiền lương, trợ cấp
thôi việc và bảo hiểm xã hội*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thanh Hồng - Cán bộ Hưu trí

Bà Đào Thị Hồng Hạnh - Cán bộ phòng Lao động thương binh xã hội quận
Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thảo Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân
quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2018/LĐ-ST ngày 05 tháng 04 năm 2018 về việc “Tranh chấp đòi tiền lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2018/QĐXXST-LĐ ngày 06 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 254/QĐST-LĐ ngày 25/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Bích T, sinh năm:1985; cư trú tại: Số A đường L, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú; trụ sở: Số 60/6B3 đường Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Bang Tae Sic (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo Hiểm xã hội quận Gò Vấp

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đăng K (Văn bản ủy quyền số 482/GUQ-BHXXH ngày 10/5/2018) (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn – Bà Huỳnh Thị Bích T trình bày:

Bà T ký hợp đồng lao động với công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú (Sau đây gọi tắt là Công ty Hưng Phú) làm việc ở công ty và được công ty đóng bảo hiểm xã hội cho bà từ tháng 1/2004 để làm nhân viên thiết kế, đến ngày 01/01/2005 hai bên đã ký lại hợp đồng lao động 01 năm, sau khi hết hạn hợp đồng bà vẫn tiếp tục làm ở công ty Hưng Phú cho đến tháng 2/2018 với mức lương cơ bản là 6.175.000 đồng, ngoài ra hàng tháng bà còn được hưởng lương theo thời gian làm việc thêm giờ. Ngày 05/3/2018 sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán, bà trở lại Công ty làm việc thì được biết Công ty Hưng Phú không còn hoạt động. Công ty Hưng Phú chưa thanh toán tiền lương tháng 02/2018 và giải quyết các chế độ có liên quan cho người lao động. Bà T xác nhận đã nhận Sổ bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên bị đơn chỉ đóng Bảo hiểm xã hội cho bà đến hết tháng 8/2017.

Vì vậy bà khởi kiện yêu cầu Công ty Hưng Phú thanh toán cho bà các khoản tiền như sau:

- Thanh toán tiền lương tháng 02/2018 là 5.480.000 đồng
- Tiền trợ cấp thôi việc từ tháng 07/2003 đến năm 31/12/2008 là 16.981.250 đồng.
- Công ty có nghĩa vụ đóng Bảo hiểm xã hội từ tháng 9/2017 đến tháng 02/2018 theo quy định của pháp luật. Bà T cũng cung cấp cho Tòa bảng lương tháng 2, do kế toán của công ty lập, số tiền lương công ty chưa thanh toán tại bảng lương tháng 2 này thể hiện, lương tháng 2 của bà T là 5.480.000 đồng.

Bị đơn là Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy triệu tập hòa giải hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo Hiểm xã hội quận Gò Vấp do ông Trần Đăng Khôi là đại diện theo ủy quyền trình bày: Công ty Hưng Phú đăng ký tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà T đến tháng 02/2018. Tuy nhiên, Công ty Hưng Phú chỉ trích nộp quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà T đến tháng 08/2017, còn nợ quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp từ tháng 9/2017 đến tháng 02/2018 chưa đóng cho bà T với số tiền là: 11.856.000 đồng.

Để bảo vệ quyền lợi của người lao động làm việc tại Công ty, Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp thống nhất ý kiến của nguyên đơn về việc yêu bị đơn có trách nhiệm nộp số tiền còn nợ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp của bà Huỳnh Thị Bích T là 11.856.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

1/ Về tố tụng:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng cho các đương sự và hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về phiên tòa sơ thẩm:

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71, 73 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2/ Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án tranh chấp đòi tiền lương, tiền trợ cấp thôi việc và bảo hiểm xã hội, bị đơn có trụ sở tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về điều kiện khởi kiện: Căn cứ biên bản hòa giải cơ sở ngày 28 tháng 3 năm 2018, nguyên đơn đủ điều kiện nộp đơn khởi kiện và còn trong thời hiệu khởi

kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và Điều 201, Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2002.

[3]. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên tòa vào ngày 25/7/2018 và ngày 14/8/2018 nhưng bị đơn đã vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn là bà Huỳnh Thị Bích T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp do ông Trần Đăng Khôi là đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung:

[3.1]. Về yêu cầu thanh toán tiền lương tháng 02/2018 của nguyên đơn:

Căn cứ hợp đồng lao động ngày 01/01/2005 có đủ cơ sở xác định nguyên đơn và bị đơn có giao kết bằng việc ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn, phù hợp với quy định tại Điều 16 và điểm a khoản 1 Điều 22 và Điều 23 Bộ luật Lao động năm 2012.

Xét bảng lương tháng 02/2018 do nguyên đơn cung cấp cho Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy. Bảng lương là do kế toán Công ty Hưng Phú lập. Mặt khác, Công ty Hưng Phú đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy triệu tập hòa giải hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn không có văn bản phản đối những tình tiết nguyên đơn đưa ra nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tài liệu, chứng, tình tiết, sự kiện nguyên đơn cung cấp là chứng cứ hợp pháp. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty Hưng Phú phải thanh toán tiền lương tháng 02/2018 là 5.480.000 đồng.

[3.3]. Về yêu cầu trợ cấp thôi việc và giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội của nguyên đơn:

- Về yêu cầu trợ cấp thôi việc: Công ty Hưng Phú ngưng hoạt động và đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với người lao động. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Công ty Hưng Phú có nghĩa vụ thanh toán tiền trợ cấp thôi việc là phù hợp với quy định tại Điều 41, Điều 42, Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2012.

Do khi nộp đơn kiện bà T khai mốc thời gian làm việc của mình từ tháng 7/năm 2003. Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2012 quy định thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia Bảo

hiểm thất nghiệp. Tuy nhiên Công ty Hưng Phú chỉ đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà từ tháng 1/2004, do đó cần điều chỉnh lại về mốc thời gia tính trợ cấp thôi việc cho bà T. Căn cứ Bản ghi quá trình đóng Bảo hiểm xã hội xác định mức lương đóng Bảo hiểm xã hội hiện tại của nguyên đơn là 6.175.000 đồng (6 tháng liền kề) và thời điểm nguyên đơn bắt đầu tham gia Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2009. Nên mốc thời gian để tính trợ cấp thôi việc cho nguyên đơn sẽ được tính từ tháng 01/2004 đến tháng 31/12/2008 là 5 năm. Như vậy, mức trợ cấp thôi việc nguyên đơn được hưởng là $5 \text{ năm} \times 6.175.000 \text{ đồng} / 2 = 15.437.500 \text{ đồng}$.

- Về yêu cầu đóng Bảo hiểm xã hội: Căn cứ các Điều 17, Điều 18 và Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 bị đơn phải có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động. Bảo Hiểm xã hội quận Gò Vấp xác nhận Công ty Hưng Phú còn nợ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp của nguyên đơn từ tháng 9/2017 đến tháng 02/2018 với số tiền là 11.856.000 đồng. Hội đồng xét xử xét yêu cầu của nguyên đơn là hợp pháp nên buộc Công ty Hưng Phú phải có nghĩa vụ tiếp tục đóng tiền Bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn từ tháng 9/2017 đến tháng 02/2018 với số tiền là 11.856.000 đồng.

[3]. Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên Công ty Hưng Phú phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 983.200 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 5, Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 70, 71, 72, 73 Điều 220, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 7, Điều 22, Điều 23, Điều 41, Điều 42, Điều 48 Điều 200, Điều 201, Điều 202 Bộ luật lao động năm 2012;

- Điều 26 Luật thi hành án dân sự có hiệu lực ngày 01/7/2009;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1. Buộc Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú phải thanh toán trả cho bà Huỳnh Thị Bích T tiền lương tháng 02/2018 là 5.480.000 đồng và tiền trợ cấp thôi việc là 15.437.500 đồng, tổng cộng là 20.917.500 đồng (Hai mươi triệu chín trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.2. Buộc Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú phải đóng tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp từ tháng 9/2017 đến tháng 02/2018 của bà Huỳnh Thị Bích T là 11.856.000 đồng (Mười một triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn đồng) đồng tại theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội.

Sau khi Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú nộp số tiền 11.856.000 đồng (Mười một triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn đồng) tại Cơ quan Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp thì bà Huỳnh Thị Bích T được quyền trực tiếp mang Sổ Bảo hiểm xã hội lên Cơ quan Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp để xác nhận quá trình tham gia Bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nếu Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú chưa thực hiện nghĩa vụ đóng tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp nêu trên thì ngoài số tiền chưa đóng Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú còn phải chịu tiền lãi bằng hai lần mức lãi suất đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền và thời gian chậm đóng theo quy định tại Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội.

Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 983.200 đồng (Chín trăm tám mươi ba ngàn hai trăm đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Bích T, Công ty TNHH Sản xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Phú, Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKS ND.Q. Gò Vấp;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

